

Ngày 31/12/2025	40,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.5%	11.1%	36.4%

2025	
ROE	25.5%
	+/- YoY ▼ 1.4%

Q4/25	
DT thuần	814
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 713 ▼ 46.7%
	YoY ▲ 34.0 ▲ 4.4%

2025	
DT thuần	4,325
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 231 ▲ 5.7%

Q4/25	
LN gộp	245
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 137 ▼ 35.9%
	YoY ▲ 37.0 ▲ 17.7%

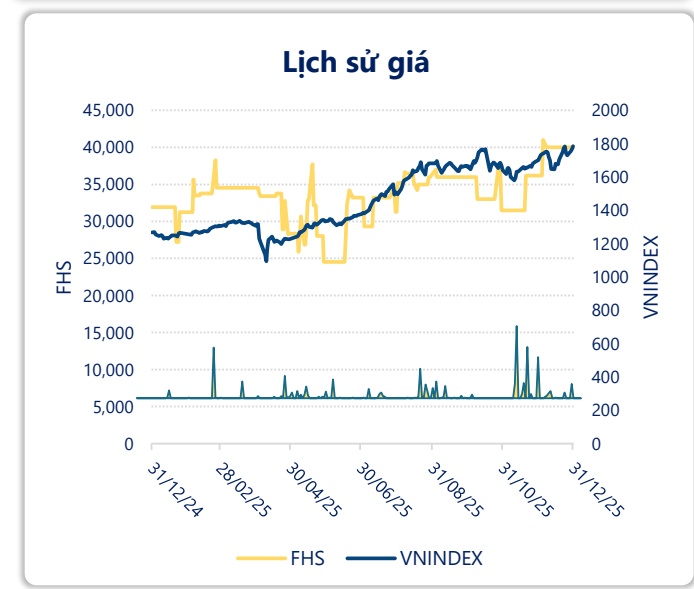
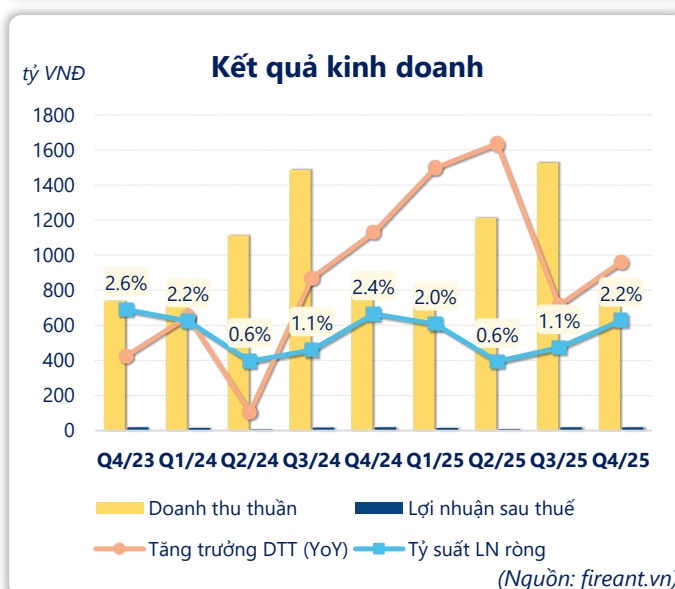
2025	
LN gộp	1,141
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 97.0 ▲ 9.3%

Q4/25	
LN thuần	22.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.60 ▼ 2.8%
	YoY ▼ 1.80 ▼ 7.7%

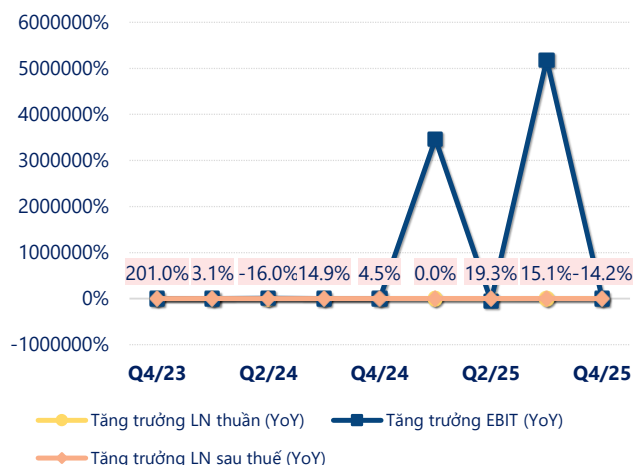
2025	
LN thuần	73.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 2.30 ▲ 3.2%

Q4/25	
LN sau thuế	17.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.30 ▼ 1.7%
	YoY ▼ 1.20 ▼ 6.4%

2025	
LN sau thuế	58.9
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.20 ▲ 2.2%

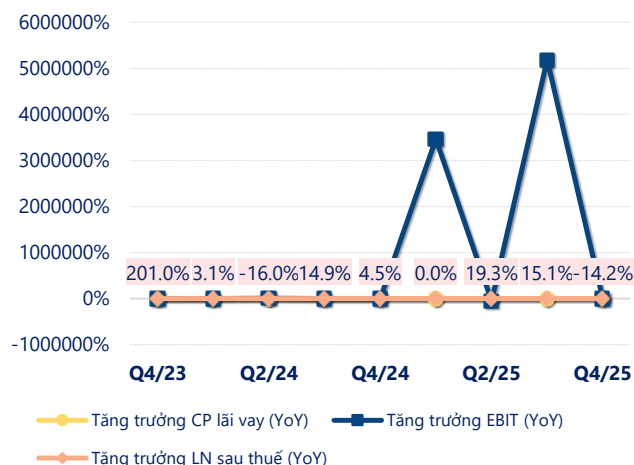


Tăng trưởng lợi nhuận



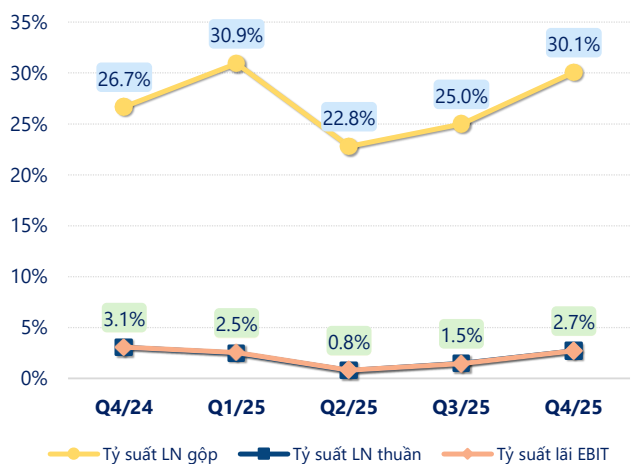
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



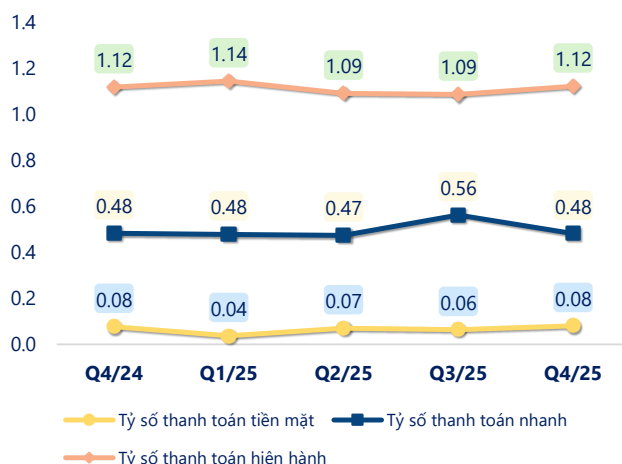
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



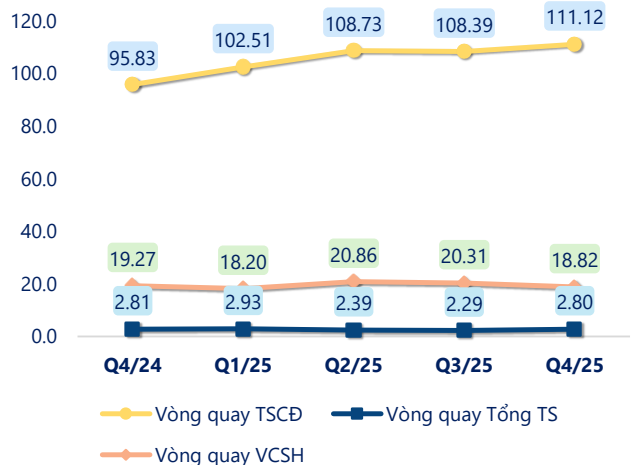
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



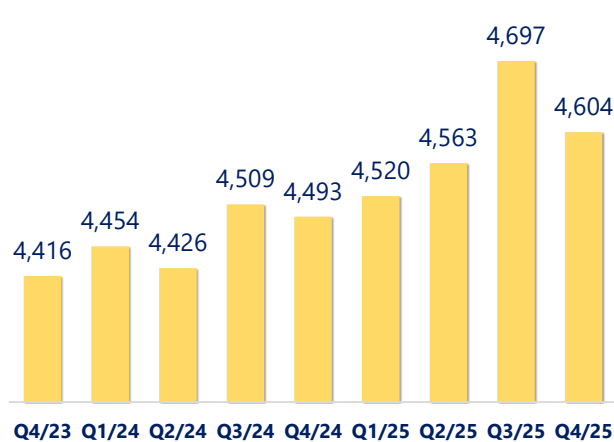
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	814	780	4.4%	4,325	4,094	5.7%
Giá vốn hàng bán	569	572	-0.5%	3,184	3,049	4.4%
Lợi nhuận gộp	245	208	17.7%	1,141	1,044	9.3%
Doanh thu HĐTC	3.18	7.20	-55.9%	20.8	28.1	-26.1%
Chi phí TC	0.35	0.09	292%	0.57	0.27	111%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	205	177	15.7%	968	896	7.9%
Chi phí QLDN	20.9	14.1	48.4%	121	105	15.2%
LN thuần từ HĐKD	22.0	23.8	-7.7%	73.0	70.7	3.2%
Lợi nhuận khác	0.17	0.11	57.5%	0.86	1.85	-53.7%
LN trước thuế	22.1	23.9	-7.4%	73.8	72.5	1.8%
Lợi nhuận sau thuế	17.6	18.8	-6.4%	58.9	57.7	2.2%
LNST của CĐ cty mẹ	17.8	19.0	-6.4%	58.7	57.3	2.5%

(Nguồn: fireant.vn)

